

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10
Trường Trường THPT Di Linh năm học 2026 - 2027

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-SGDĐT ngày 10/6/2026 của Giám đốc Sở GDĐT Lâm Đồng về việc thành lập các Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 - 2027;

Xét đề nghị của Hội đồng tuyển sinh Trường Trường THPT Di Linh tại Tờ trình số 190/TTr-THPTDL ngày 30/7/2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10 Trường Trường THPT Di Linh năm học 2026 - 2027 gồm 500 học sinh (có danh sách đính kèm).

Điều 2. Giao Hiệu trưởng Trường Trường THPT Di Linh thông báo danh sách trúng tuyển, tiếp nhận học sinh trúng tuyển vào nhập học theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; thủ trưởng các đơn vị, Hiệu trưởng Trường Trường THPT Di Linh và những học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Đức Lợi

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Học sinh trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT Di Linh năm học 2026-2027
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Sở GDĐT)

STT	Họ và tên		Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
1	KA LE	A	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	30/01/2011	Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		35.0	36.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
2	ĐẶNG VIỆT	AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/06/2011	10 Bùi Thị Xuân, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
3	ĐỖ	AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/12/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
4	LÊ NHẬT	AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/11/2011	140A- Xóm 4, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
5	LÊ THỊ KHÁNH	AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
6	NGUYỄN HOÀNG BẢO	AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/10/2011	85 Lê Lợi, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
7	NGUYỄN NGỌC MỸ	AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/08/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
8	NGUYỄN NGỌC THÙY	AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/02/2011	Số 108, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
9	VŨ BẢO	AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
10	HỒ DUY	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
11	HỒ QUỐC	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
12	HUỲNH VŨ QUỲNH	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/06/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
13	LÂM ĐỨC	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/05/2011	215/xóm 7, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
14	MAI PHẠM QUỲNH	ANH	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	03/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
15	NGÔ PHƯƠNG	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/09/2011	119, Xóm 4, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
16	NGUYỄN BẢO	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/12/2011	20 Đồng Lạc 1, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
17	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
18	NGUYỄN VŨ HÀ	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/08/2011	25, Bùi Thị Xuân, Xã Di Linh,			38.0	38.0			NV1

							Tỉnh Lâm Đồng							
19	PHAN QUỐC	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
20	PHẠM QUỲNH BẢO	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
21	TRẦN NHẬT	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/01/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
22	TRẦN THỊ DIỄM	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/07/2011	79, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
23	VŨ CÁT MINH	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
24	VŨ ĐỨC TUẤN	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/01/2011	02E, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
25	VŨ HOÀNG	ANH	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	18/02/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
26	VŨ HOÀNG NGỌC	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/04/2011	95, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
27	VŨ TRUNG	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
28	NGUYỄN THỊ THÚY	ÁNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/02/2011	90, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
29	TRẦN KIM	ÁNH	Ninh Bình	Nữ	Kinh	07/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
30	KA KIM	ÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	18/01/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		31.0	32.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
31	NGUYỄN QUANG	ÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/04/2011	83, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
32	TRỊNH NGUYỄN THIÊN	ÂN	Lâm Đồng	Nam	Hoa	11/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
33	BÙI TRẦN GIA	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	31/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
34	ĐẶNG NGUYỄN	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/10/2011	Số 110, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
35	ĐÌNH GIA	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	19/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
36	ĐÌNH HOÀNG GIA	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
37	ĐỖ DƯƠNG GIA	BẢO	Đắk Lắk	Nam	Kinh	08/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
38	KIỀU VĂN GIA	BẢO	Tây Ninh	Nam	Kinh	10/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
39	NGUYỄN NAM GIA	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
40	PHẠM GIA	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/11/2010	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
41	ĐẬU NGUYỄN KHÁNH	BĂNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/03/2011	73, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
42	KA	BỀ	Lâm Đồng	Nữ	Kơ-ho	07/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
43	KA	BIỆT	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	23/06/2011	Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
44	ỪNG QUAN	BÌNH	Lâm Đồng	Nữ	Hoa	13/02/2011	227, Xóm 5, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1

45	MÔ DIU	BRIL	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	26/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
46	K'	BRÍS	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	15/05/2011	55, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
47	K' GA	BRUY	Lâm Đồng	Nam	Kơ Ho	21/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
48	K'	BRUYN	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	24/02/2011	16, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
49	K'	BRUYN	Lâm Đồng	Nam	Kơ Ho	13/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
50	K'	BRÙM	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	21/07/2011	Số 212, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
51	K'	BRÚS	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	18/08/2011	Đồng Đò, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
52	LONG NE MOUL	BỮU	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	14/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		29.0	30.0			NV1
53	K' Y - SA -	CA	Lâm Đồng	Nam	Nộp	28/02/2011	Thôn Bô Bê, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
54	NGUYỄN THỊ HỒNG	CẨM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/10/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
55	ĐỖ BẢO	CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/01/2011	71, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
56	NGUYỄN BẢO	CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
57	NGUYỄN NGỌC BẢO	CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
58	TRẦN BẢO	CHÂU	Gia Lai	Nữ	Kinh	02/04/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
59	BÙI LINH	CHI	Phú Thọ	Nữ	Mường	12/10/2011	Số 72A, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
60	NGUYỄN MAI	CHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
61	NGUYỄN THỊ DIỆP	CHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/03/2011	108, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
62	PHAN THÙY	CHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/05/2011	121 Lê Lợi, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
63	PHẠM LINH	CHI	Ninh Bình	Nữ	Kinh	22/10/2011	Xã Phát Diệm, Tỉnh Ninh Bình			36.0	36.0			NV1
64	LÊ HOÀNG	CHU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/05/2011	79, Xóm 3, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
65	KA HỒNG	CHUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	13/10/2010	Thôn Đa Hiông, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
66	NGUYỄN THÀNH	CÔNG	TP. Đồng Nai	Nam	Kinh	14/02/2011	147, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
67	NGUYỄN THỊ THUỶ	CÚC	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	29/12/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
68	LẠI HUY	CƯỜNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/01/2011	thôn 4, Xã Hòa Ninh, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
69	NGUYỄN QUỐC	CƯỜNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
70	ĐỖ THÀNH	DANH	Gia Lai	Nam	Kinh	24/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
71	TẠ THÀNH	DANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1

72	KA	DIỄM	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	10/07/2011	99- Xóm 1B, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
73	ĐẶNG TRẦN NGỌC	DIỆP	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/05/2011	133- Xóm 4, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
74	KA	DIỆP	Lâm Đồng	Nữ	Kơ Ho	23/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
75	NGÔ PHƯƠNG HÀ	DIỆP	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
76	NGUYỄN LÊ NGỌC	DIỆP	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	21/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
77	TRẦN NGỌC	DIỆP	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/04/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
78	KA YÊN	DÌN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	28/06/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		33.0	34.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
79	K'SUER LOUNG	DJŨ	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	06/08/2011	Số 147A, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
80	PƠN RANG	DOANH	Lâm Đồng	Nam	Kơ Ho	10/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		33.0	34.0			NV1
81	ĐẶNG VĂN	DUẨN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/07/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
82	ĐOÀN THÙY	DUNG	Ninh Bình	Nữ	Kinh	25/11/2011	Kbra, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
83	HOÀNG	DUNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
84	LÊ THỊ PHƯƠNG	DUNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/05/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
85	LÊ KHÁNH	DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/04/2011	43- Lắng Kú, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
86	NGUYỄN HỮU TƯỜNG	DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/01/2011	193, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng		0.5	39.0	39.5			NV1
87	PHẠM NHẬT	DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
88	TRẦN TRÍ	DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
89	HUỲNH THỊ MỸ	DUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/01/2010	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
90	KA KIM	DUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	04/11/2011	229, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
91	MOUL	DUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	04/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
92	KA	DÚYS	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	08/04/2011	28, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
93	BÙI NGUYỄN THIÊN	DỪNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
94	ĐỖ TRẦN ANH	DỪNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
95	DƯƠNG NGỌC THÙY	DƯƠNG	TP. Hà Nội	Nữ	Kinh	09/09/2011	Xã Quang Hưng, Tỉnh Ninh Bình, Xã Quang Hưng, Tỉnh Ninh Bình			39.0	39.0			NV1
96	ĐÀO HẢI	DƯƠNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
97	K'	DƯƠNG	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	14/11/2011	199 Thôn Đồng Đò, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		29.0	30.0			NV1

98	NGUYỄN	DƯƠNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/07/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
99	NGUYỄN HẢI THỤY	DƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
100	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
101	PHẠM NGỌC ÁNH	DƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/12/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
102	TRẦN HOÀNG THÙY	DƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
103	KA	DÙM	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	17/12/2010	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
104	MOOCK RAN	DY	Lâm Đồng	Nữ	K' ho	18/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
105	LÂM NGỌC NHÃ	ĐAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/09/2011	75, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
106	BÙI GIA	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/03/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
107	ĐOÀN ĐỨC	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/10/2011	94, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
108	K' YANG	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Nộp	03/01/2011	Thôn Nao Sẻ, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		35.0	36.0			NV1
109	TRẦN TUẤN	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
110	K'	ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	07/08/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
111	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
112	KA ĐIỂM	ĐOAN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	10/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
113	LÊ ANH	ĐỨC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/06/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
114	MAI MINH	ĐỨC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
115	NGUYỄN CHUNG	ĐỨC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
116	TRẦN THỊ MINH	ĐỨC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/08/2011	Thôn Đồng Lạc, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
117	VŨ TRỊNH HỒNG	ĐỨC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
118	BÙI NGỌC HƯƠNG	GIANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
119	ĐẶNG THU	GIANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/07/2011	133 Xóm 3, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
120	TAM NDONG	GIANG	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	31/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
121	TRẦN THỊ HƯƠNG	GIANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/06/2011	Thôn Tân Lạc 3, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
122	TRƯƠNG NGỌC HÀ	GIANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
123	NGUYỄN QUỲNH	GIAO	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	27/10/2011	24 Chu Văn An, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
124	TAM BOU MOUL	GUS	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	16/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
125	NGUYỄN NGÂN	HÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
126	NGUYỄN NGỌC	HÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1

127	NGUYỄN THANH	HÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
128	VÕ THANH	HÀ	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	01/01/2011	108, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
129	ĐỖ THANH	HẢI	TP. Đồng Nai	Nam	Kinh	24/07/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
130	NÔNG ĐẠI	HẢI	Lâm Đồng	Nam	Tây	28/09/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
131	KA	HẠNH	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	24/10/2011	Số 95, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
132	LÝ NGUYỄN HỒNG	HẠNH	Lâm Đồng	Nữ	Nùng	01/03/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
133	VÕ THU	HẰNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/07/2011	57, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
134	ĐOÀN VŨ GIA	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
135	HOÀNG GIA	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Hoa	24/09/2011	780 Hùng Vương, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		33.0	34.0			NV1
136	KA DU	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ Ho	27/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
137	KA NGỌC	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	05/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
138	NGÔ GIA	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
139	NGUYỄN GIA	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/03/2011	106B- Xóm 3, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
140	NGUYỄN THANH	HẬU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/03/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
141	ĐOÀN LƯU THU	HIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
142	KA	HIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	22/12/2011	Thôn Bộ Bê, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
143	NGUYỄN KHÁNH	HIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
144	ĐINH ĐỨC	HIẾU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
145	NGUYỄN VĂN	HIẾU	TP. Đồng Nai	Nam	Kinh	14/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
146	TRƯƠNG MINH	HIẾU	Hung Yên	Nam	Kinh	30/10/2011	108b, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
147	NGUYỄN THỊ	HOA	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
148	KA THANH	HOÀI	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	29/10/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
149	NGUYỄN NHẬT	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	19/10/2011	34, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
150	NGUYỄN SĨ MINH	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/08/2010	1 Nguyễn Du, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
151	NGUYỄN TIẾN	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/05/2011	59, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
152	TRẦN ĐĂNG ANH	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	17/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
153	KA	HỢP	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	26/12/2011	Thôn Bộ Bê, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1

154	NGUYỄN NGỌC	HUỆ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/06/2011	Tân Lạc 2, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
155	ĐỖ QUỐC	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/06/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
156	NGUYỄN QUANG PHÚC	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/06/2011	158 Lê Lợi, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
157	TRẦN GIA	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/10/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
158	VÒNG NHẤT	HUY	Lâm Đồng	Nam	Nùng	30/04/2011	48, Xóm 3, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
159	VÕ THANH	HUY	Tây Ninh	Nam	Kinh	23/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
160	VŨ MINH	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
161	TAM BOU	HUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	K' ho	19/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
162	TRƯƠNG THANH	HUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/01/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
163	NGUYỄN MẠNH	HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/12/2011	102A/xóm 3, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
164	NGUYỄN PHI	HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/12/2011	40 Hai Bà Trưng, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
165	KA	HỦY	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	03/10/2011	207, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
166	THÔNG QUỐC	HUỖNG	TP. Đồng Nai	Nam	Hoa	09/02/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
167	NGUYỄN THỊ THU	HƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
168	KA SREBOH	HUỖNG	Lâm Đồng	Nữ	Kơ Ho	18/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
169	NGUYỄN THỊ	HUỖNG	Ninh Bình	Nữ	Kinh	23/02/2011	Số 205a, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
170	PHẠM THỊ KHÁNH	HUỖNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
171	KA ĐĂNG BÍ	HY	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	02/04/2011	Đồng Đồ, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
172	KA MINH	HY	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	06/03/2011	150, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
173	KA	HỖ	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	05/10/2011	145 Thôn Duệ, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
174	KA	HỖ	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	17/11/2011	146-Xóm 2A, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
175	ĐỖ QUỐC	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/07/2011	67 Đồng Lạc 1, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
176	K' LÂN	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	10/12/2011	217- QL 28, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		31.0	32.0			NV1
177	LÊ MINH	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
178	PHAN NGUYỄN	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/05/2011	12/10 Phan Đình Giót, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
179	TRẦN DUY	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/05/2011	Số 224A, Xã Di Linh, Tỉnh			34.0	34.0			NV1

							Lâm Đồng							
180	LÊ	KHANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
181	LÊ NGUYỄN NGỌC	KHANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
182	NGUYỄN MAI	KHANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/04/2011	15 Trần Hưng Đạo, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
183	PHẠM NGUYỄN BẢO	KHANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/11/2011	174/xóm4, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
184	K' TAM BỐ	KHẢI	Lâm Đồng	Nam	nộp	11/06/2011	Thôn Hà Giang, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
185	NGUYỄN DUY	KHẢI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/08/2011	15, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng		0.5	40.0	40.5			NV1
186	HUỶNH GIA	KHÁNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/08/2011	13 Lê Lợi, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
187	LÊ VĂN BẢO	KHÁNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
188	NGUYỄN NGỌC VÂN	KHÁNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
189	NGUYỄN QUỐC	KHÁNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/01/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
190	PHẠM NGÂN	KHÁNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
191	TRẦN HOÀNG BẢO	KHÁNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
192	TRỊNH QUỐC	KHÁNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/07/2011	32, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
193	VŨ ĐÌNH VÂN	KHÁNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
194	NGUYỄN ĐỨC ANH	KHOA	Khánh Hòa	Nam	Kinh	03/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
195	NGUYỄN TRẦN ĐĂNG	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/03/2011	Đồng Lạc 1, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
196	NGUYỄN TRẦN ĐĂNG	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/01/2011	11 Lý Tự Trọng, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
197	PHẠM ĐĂNG	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/04/2011	331C, Xóm 7, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
198	PHẠM ĐĂNG	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
199	DƯƠNG NGUYỄN MINH	KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
200	NGUYỄN ĐĂNG	KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/03/2011	63, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
201	NGUYỄN TRẦN ĐĂNG	KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
202	NGUYỄN TRÍ HẢI	KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
203	PHẠM ĐĂNG	KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
204	PHẠM LÊ ANH	KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
205	TRẦN VŨ MINH	KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
206	DƯƠNG NGỌC MINH	KHUÊ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
207	TRẦN VŨ MINH	KHUÊ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1

208	HỒ MINH	KIÊN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	19/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
209	NGUYỄN TUẤN	KIẾT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
210	TRẦN VŨ BẢO	KIM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
211	VŨ NGUYỄN THU	KỶ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/10/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
212	KA THANH	LAM	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	20/02/2011	146 Duệ, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
213	NGUYỄN HOÀNG BẢO	LAM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/07/2011	23, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
214	VY QUỲNH	LAM	Lâm Đồng	Nữ	Tây	24/05/2011	48 xóm 1, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
215	ĐỖ BẢO THANH	LÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/07/2011	95 Đồng Đò, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
216	HOÀNG VÕ TÙNG	LÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/11/2011	Cạnh 110, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
217	VŨ HOÀNG	LÂM	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	08/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
218	LÊ BÁ	LÊN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/04/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		29.0	30.0			NV1
219	BÙI THỊ TUYẾT	LIÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/09/2011	10, Xóm 1, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
220	CAO THỊ PHƯƠNG	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/09/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
221	DƯƠNG NHẬT TRÚC	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/01/2011	90, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
222	ĐẶNG HUỲNH KHÁNH	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/04/2011	28- Xóm 1, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
223	KA KHÁNH	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	30/04/2011	Thôn Duệ, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
224	LÂM GIA	LINH	Cà Mau	Nữ	Kinh	16/03/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
225	LÊ NGỌC	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
226	NGUYỄN NHẬT	LINH	Ninh Bình	Nữ	Kinh	16/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
227	TRẦN GIA	LINH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/05/2011	Cụm 4, tổ dân phố 16, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
228	TRẦN NGUYỄN UYÊN	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/03/2011	Số 123, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
229	TRẦN PHẠM KHÁNH	LINH	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	10/12/2011	37 Đồng Lạc, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
230	TỪ PHẠM KHÁNH	LINH	Quảng Trị	Nữ	Kinh	01/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
231	VŨ HOÀNG	LONG	Hưng Yên	Nam	Kinh	20/04/2011	Thôn Đồng Lạc, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
232	ĐOÀN ĐỨC	LỘC	TP. Đà Nẵng	Nam	Kinh	30/09/2011	82 Klong trao 2, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
233	NGUYỄN THANH	LỘC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/04/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm			30.0	30.0			NV1

							Đồng							
234	VĂN ĐÌNH MINH	LỘC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/03/2011	Số 04 Võ Văn Tần, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
235	K'	LUÂN	Lâm Đồng	Nam	Kơ Ho	08/06/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		26.0	27.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
236	K' SA - BU -	LUÂN	Lâm Đồng	Nam	Nộp	28/02/2011	Thôn Bộ Bê, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
237	MOUL	LUYẾN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ Ho	17/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		29.0	30.0			NV1
238	KA JANG SI	LUYN	Lâm Đồng	Nữ	nộp	12/08/2011	Ka Sá, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		35.0	36.0			NV1
239	KA	LỤI	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	01/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
240	KA KHÁNH	LY	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	12/06/2011	20 Thôn Đồng Đỏ, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
241	NGÔ MAI TRÚC	LY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
242	NGUYỄN MAI ÁNH	LY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
243	NGUYỄN TRẦN THẢO	LY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/03/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
244	PHẠM NGUYỄN KHÁNH	LY	Gia Lai	Nữ	Kinh	03/06/2011	670 Hùng Vương, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
245	KA	M'HUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	14/05/2011	Thôn Bộ Bê, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
246	TRẦN THỊ QUỲNH	MAI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/08/2011	29A , xóm 1, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
247	TRẦN VĂN	MẠNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
248	NGUYỄN NGỌC GIA	MẶN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
249	KA	MHỊ	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	26/09/2011	Thôn Bộ Bê, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		35.0	36.0			NV1
250	DƯƠNG TẤN	MINH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/04/2011	39, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
251	NGUYỄN ĐỨC	MINH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
252	NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG	MINH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/09/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
253	NGUYỄN TRẦN HOÀNG	MINH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
254	TRỊNH CAO	MINH	Lâm Đồng	Nam	Hoa	24/03/2011	235, Xóm 5, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
255	LÊ HOÀNG	MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
256	MOUL JOEN	MY	Lâm Đồng	Nam	Kơ Ho	15/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
257	NGUYỄN HOÀNG THẢO	MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
258	NGUYỄN THẢO	MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/06/2011	109b, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
259	NGUYỄN THỊ DIỄM	MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/01/2011	148, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1

260	PHẠM BẢO	MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/08/2011	130, Xóm 3, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
261	LÊ HOÀNG	MỸ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/05/2010	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
262	LÊ KIỀU	MỸ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
263	KA DUL	NA	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	03/10/2011	118- Thôn Hàng Làng, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
264	DƯƠNG XUÂN	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/02/2011	Hẻm 2, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
265	NGUYỄN GIANG	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/05/2011	Xóm 4, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
266	NGUYỄN NHẬT	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
267	NGUYỄN THÀNH	NAM	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	06/10/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
268	NGUYỄN TRẦN TUẤN	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/03/2011	94, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
269	VŨ HÀ BẢO	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
270	BÕNAH RIA KA	NARI	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	20/06/2011	132, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
271	KA TUYẾT	NGÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	10/12/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
272	BÙI THỊ KIM	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/08/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
273	LIÊU NGUYỄN KHÁNH	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Nùng	11/11/2011	11 Lý Tự Trọng, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
274	NGUYỄN BẢO	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
275	NGUYỄN THỊ BẢO	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/03/2011	258, xóm 6, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
276	NGUYỄN THỊ HOÀNG	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
277	TRẦN NGỌC	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
278	NGUYỄN TRẦN THỰC	NGHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/09/2011	Hàng Hải, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
279	TRƯƠNG PHÚC PHƯƠNG	NGHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
280	ĐỖ TRỌNG	NGHĨA	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	23/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
281	ĐẶNG BẢO	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/01/2011	198- Xóm 6, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
282	ĐINH THỊ HỒNG	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/06/2011	Số 253A, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
283	LÊ ĐÌNH	NGỌC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
284	LÊ MAI KHÁNH	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/05/2011	06, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
285	LÊ TRẦN KHÁNH	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
286	MOUL -	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	16/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
287	NGUYỄN HỒNG NHƯ	NGỌC	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	03/02/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm			40.0	40.0			NV1

							Đồng							
288	NGUYỄN KHÁNH	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
289	PHẠM BÍCH	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/09/2011	Lộc Tiến, Phường 3 Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
290	TRỊNH BÍCH	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/05/2011	Thôn 7, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
291	TRƯƠNG KHÁNH	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
292	VÕ NGUYỄN NHƯ	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/05/2011	Đồng Lạc, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
293	VÕ TRƯƠNG BẢO	NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/11/2011	786 Hùng Vương, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
294	CAO HOÀNG THẢO	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/07/2011	7, xóm 1, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
295	LÊ NGỌC THẢO	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
296	NGUYỄN TRẦN THẢO	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/07/2011	15, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
297	TRẦN AN	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/01/2011	152 Lý Thường Kiệt, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
298	TRẦN THỊ HỒNG	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/11/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
299	HUỲNH PHƯƠNG MINH	NGUYỆT	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	01/10/2011	KLong trao 2, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
300	KA	NGUYỆT	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	28/04/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
301	NGUYỄN MINH	NGUYỆT	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/02/2011	11/7 Ngô Gia Tự, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
302	NGUYỄN THỊ ÁNH	NGUYỆT	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/07/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
303	KA	NHÃ	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	19/12/2011	Số 79, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		29.0	30.0			NV1
304	KA YA	NHÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	03/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
305	BÙI TRỌNG	NHÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
306	NGUYỄN HỮU	NHÂN	TP. Cần Thơ	Nam	Kinh	15/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
307	ĐOÀN MINH	NHẬT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
308	HOÀNG MINH	NHẬT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
309	NGUYỄN VĂN	NHẬT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
310	CAO THỊ QUỲNH	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/04/2011	104, Xóm 1, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
311	ĐÀO PHẠM Ý	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/09/2011	15, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
312	KA	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kơ Ho	01/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
313	KA	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	16/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1

314	KA ÁNH	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	13/01/2011	Duệ, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
315	KA MỸ	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	17/11/2011	Số 148C, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
316	LÊ HOÀNG YẾN	NHI	TP. Đà Nẵng	Nữ	Kinh	21/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
317	LÊ THỊ YẾN	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/07/2011	34, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
318	NGUYỄN LÊ TUYẾT	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/01/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
319	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/01/2011	20, xóm 1, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
320	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/11/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
321	PHẠM LÊ XUÂN	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/01/2011	48- Hàng Hải, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
322	TRỊNH NGUYỄN YẾN	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
323	VŨ ĐÔNG TRÚC	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
324	VŨ THẢO	NHI	Nước Ngoài	Nữ	Kinh	10/02/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
325	HUỲNH VŨ AN	NHIÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
326	KA	NHIỆM	Lâm Đồng	Nữ	nộp	06/01/2011	Thôn Ka Sá, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		35.0	36.0			NV1
327	KA	NHỈS	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	11/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
328	MOIN KA'	NHUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	17/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
329	KA	NHÙIN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	15/01/2011	Số 16, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
330	CAO ĐỖ QUỲNH	NHU'	Gia Lai	Nữ	Kinh	16/04/2011	Tân Lạc 3, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
331	ĐOÀN PHẠM TỐ	NHU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/09/2011	126, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
332	HÀ PHAN KHÁNH	NHU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
333	KA	NHU'	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	02/01/2011	112, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
334	KA	NHU'	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	03/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
335	NGUYỄN NHẬT QUỲNH	NHU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
336	NGUYỄN QUỲNH	NHU'	Hưng Yên	Nữ	Kinh	09/09/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
337	NGUYỄN TRẦN BẢO	NHU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
338	NGUYỄN VÕ Ý	NHU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/04/2011	8/6 Lê Lợi, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
339	PHẠM NGỌC QUỲNH	NHU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/09/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
340	TRỊNH THỊ TUYẾT	NHU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1

341	K'	NIM	Lâm Đồng	Nam	Nộp	26/01/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		27.0	28.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
342	K' SÁ	NINH	Lâm Đồng	Nam	Nộp	12/07/2011	Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
343	K' TÔ	NY	Lâm Đồng	Nam	Kơ Ho	29/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
344	KA	OANH	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	13/11/2011	Thôn Ka Sá, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
345	LÊ THỊ KIM	OANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/03/2011	52 Tân Lạc 2, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
346	TRẦN KIM	OANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/07/2011	140- Xóm Vườn Bơ, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
347	BÙI TẤN	PHÁT	TP. Đà Nẵng	Nam	Kinh	20/11/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
348	LÊ QUỐC	PHÁT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/01/2011	14, Xóm 1, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
349	SÚ VĨNH	PHÁT	Lâm Đồng	Nam	Hoa	26/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
350	TRẦN ĐĂNG	PHÁT	Hưng Yên	Nam	Kinh	24/10/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
351	TRƯƠNG QUANG	PHÁT	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	26/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
352	LÊ HOÀNG THANH	PHONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/01/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
353	NGUYỄN THANH	PHONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/12/2011	Tân Lạc 1, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
354	DƯƠNG THỊ CẨM	PHÚ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/01/2011	91, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
355	DƯƠNG TRIỆU	PHÚC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/08/2011	X101 A/xóm 4, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
356	ĐẶNG TRỌNG	PHÚC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
357	NGUYỄN ĐÌNH	PHÚC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/05/2011	Tân Lạc 3, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
358	NHỮ QUANG	PHÚC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/04/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
359	ĐOÀN TRÚC	PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
360	HỒ THỊ THANH	PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/12/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
361	KA	PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	23/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
362	LÊ KHẢ	PHƯƠNG	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	20/12/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
363	KA	PƠ-Ơ-NHUY	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	11/02/2011	96g, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
364	PHẠM VĂN	QUANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/03/2011	87/ Xóm 3, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
365	TẠ ĐỨC	QUANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/09/2011	Số 959 / 6 - Hẻm 959, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
366	NINH VŨ MINH	QUÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/10/2011	177A- Xóm 5, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1

367	ĐOÀN HUỖNH NHẬT	QUỐC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/09/2011	Tân Lạc 2, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
368	ĐỖ NHẬT LỆ	QUYÊN	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	13/08/2011	90 Tân Lạc 3, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
369	HOÀNG ĐỖ	QUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
370	KA PHƯƠNG	QUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	31/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
371	NGUYỄN HỒ BẢO	QUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/06/2011	78C, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
372	NGUYỄN THẢO	QUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/04/2011	Số 107a, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
373	KA JANG ĐIỀM	QUỖNH	Lâm Đồng	Nữ	Kơ Ho	23/12/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
374	KA SAL NOW	QUỖNH	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	16/01/2011	Thôn Đa Hiông, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
375	TẠ TÚ	QUỖNH	Lâm Đồng	Nữ	Hoa	08/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
376	K'	RĨNH	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	22/03/2011	K'Bra, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
377	K' MING	SANG	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	11/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
378	KA UYÊN KA	SẢ	Lâm Đồng	Nữ	nộp	15/05/2011	Thôn Đà Hiong, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
379	K'	SÂN	Lâm Đồng	Nam	Cơ-ho	15/09/2011	56 Đồng Đò, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
380	VƯƠNG THÁI	SƠN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
381	Y	SUN	Lâm Đồng	Nam	Cơ Ho	14/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		31.0	32.0			NV1
382	MOUL	SUN	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	13/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		33.0	34.0			NV1
383	KỚTỜ RƠNAY	SƯÔNG	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	02/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
384	K'	TÀI	Lâm Đồng	Nam	Nộp	08/07/2011	Thôn Bộ Bê, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
385	NGUYỄN THÀNH	TÀI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	17/06/2011	Tân Lạc 1, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
386	PHẠM MAI PHÚ	TÀI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
387	BÙI TRẦN MINH	TÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
388	K' PHẠM THIÊN	TÂM	Đắk Lắk	Nam	Kơ Ho	12/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
389	NGUYỄN ĐỨC	TÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	17/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
390	NGUYỄN MINH	TÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/09/2011	Số 231, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
391	NGUYỄN PHƯƠNG MINH	TÂM	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	01/10/2011	150c, xóm 4, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
392	NGUYỄN THỊ THANH	TÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/11/2010	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
393	NGUYỄN VĂN	TÂM	Đồng Tháp	Nam	Kinh	29/08/2011	Số 99, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
394	PHẠM TRẦN THANH	TÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/07/2011	110B/xóm 4, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1

395	PHÙNG GIA	TÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
396	ĐOÀN HUỲNH NHẬT	TẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/09/2011	Tân Lạc 2, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
397	HUỲNH TRỌNG	TẤN	Đắk Lắk	Nam	Kinh	04/02/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
398	TRƯƠNG THANH	THANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/06/2011	12A, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
399	LÊ BẢO	THÀNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
400	NGUYỄN SONG	THÀNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/03/2011	139 Lê Lợi, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
401	LÊ NGỌC THANH	THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
402	NGÔ THANH	THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/09/2011	Tân Lạc 3, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
403	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
404	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/07/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
405	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
406	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
407	ÔNG VŨ NHIÊN	THẢO	TP. Đà Nẵng	Nữ	Kinh	03/11/2010	37, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
408	BÙI NGHIÊM QUỐC	THẮNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/01/2011	Duệ, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
409	PHẠM MINH	THẮNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/08/2011	106, Xóm 3, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
410	TRẦN MINH	THẮNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
411	TRẦN VÕ NHÃ	THI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
412	KA THI	THIÊN	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	23/11/2011	Thôn Hà Giang, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		33.0	34.0			NV1
413	LÊ ÂN MẪN	THIÊN	Lâm Đồng	Nam	Nùng	01/03/2011	22A, xóm 1, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
414	LIANG RAI	THIỆN	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	08/01/2011	82, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
415	TRẦN BẢO	THỊNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
416	VÕ PHƯỚC	THỊNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
417	KA	THOÀN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ Ho	28/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
418	KA MỸ	THOẠI	Lâm Đồng	Nữ	Kơ Ho	15/02/2011	Hàng Làng, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
419	DƯƠNG NGỌC HOÀI	THU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/09/2011	120, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
420	KA	THU	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	27/05/2011	Thôn Ka Sá, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
421	DAKTRONG GIA	THUY	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	02/06/2011	Thôn Nao Sê, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1

422	KA	THUỖNH	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	12/02/2011	Đồng Đà, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
423	PHẠM THỊ THANH	THUỖY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/01/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
424	MOUL	THUỖY	Lâm Đồng	Nữ	Kơ Ho	30/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
425	ĐẶNG NGUYỄN MINH	THUỖ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/02/2011	17, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
426	NGUYỄN BẢO MINH	THUỖ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/11/2011	04A, Xóm 1, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
427	NGUYỄN MINH	THUỖ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/09/2011	134 Lê Lợi, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
428	PHẠM NGUYỄN ANH	THUỖ	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	15/07/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
429	TRẦN HUYỀN MINH	THUỖ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
430	TRẦN THỊ ANH	THUỖ	TP. Huế	Nữ	Kinh	11/11/2011	Số 14, Bùi Thị Xuân, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
431	VŨ ĐÀM ANH	THUỖ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
432	KA TRẦN KIM	THUỖNG	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	19/11/2011	Số 186, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
433	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	THY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/03/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
434	K'	TI	Lâm Đồng	Nam	Nộp	01/12/2011	Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
435	KA	TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	05/03/2011	20- QL 28, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
436	LÊ QUỲNH THỦY	TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/07/2011	105, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
437	NGUYỄN NGỌC THỦY	TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/09/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
438	TRUỖNG PHÚC	TOÀN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
439	KA RU	TỖ	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	27/05/2011	44, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
440	ĐOÀN NGỌC PHUỖNG	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/01/2011	06, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
441	HỖ NGUYỄN QUỲNH	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/08/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
442	HỖ THỦY	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Hoa	22/02/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
443	KA THỊ THU	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	24/08/2011	Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
444	KA UỖYÊN	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	12/12/2011	35, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
445	NGUYỄN NGỌC THỦY	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/01/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1

446	NGUYỄN PHẠM KIỀU	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
447	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/03/2010	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
448	TRẦN XUÂN	TRÀ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			32.0	32.0			NV1
449	ĐẶNG LÊ THÙY	TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/10/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
450	NGUYỄN QUỲNH	TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/01/2011	1252, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
451	TRẦN THỊ QUỲNH	TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/02/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
452	KA KHÁNH	TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	03/10/2011	22, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1
453	THANG NGỌC BẢO	TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kơho	08/04/2011	33 K' Đen, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
454	NGUYỄN XUÂN	TRIỂN	Ninh Bình	Nam	Kinh	30/06/2011	78D-Lăng Kú, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
455	KA ĐA	TRIỆU	Lâm Đồng	Nữ	nộp	30/09/2011	Thôn Nao Sẻ, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
456	K' MINH	TRÍ	Lâm Đồng	Nam	Nộp	26/12/2011	Thôn Đa Hiông, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		32.0	33.0			NV1
457	NGUYỄN NGỌC	TRÍ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/05/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
458	NGUYỄN PHẠM HỮU	TRÍ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	19/08/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
459	DIỆP ĐÌNH	TRỌNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/10/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
460	RỖ YANG K'	TRỌNG	Lâm Đồng	Nam	nộp	06/01/2011	Thôn Nao Sẻ, Xã Sơn Diên, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
461	BÙI THỊ THANH	TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/10/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
462	DƯƠNG THIÊN	TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/05/2011	xóm 4, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
463	NGUYỄN NGỌC BẢO	TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/04/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			29.0	29.0			NV1
464	TRẦN HOÀNG THANH	TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
465	TRẦN MAI THANH	TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
466	NGUYỄN HOÀNG ANH	TUẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/09/2011	Số 125, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			30.0	30.0			NV1
467	TRẦN THANH	TUẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/06/2011	104, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			31.0	31.0			NV1
468	VŨ ANH	TUẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/03/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
469	TRẦN HOÀNG	TÙNG	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	01/05/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
470	NGUYỄN PHAN ANH	TÚ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/06/2011	55 Hai Bà Trưng, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
471	TRƯƠNG VĂN NGỌC	TÚ	Lâm Đồng	Nam	Mường	17/10/2011	07A, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0			NV1

472	KA PHỈ	TÚY	Lâm Đồng	Nữ	Cơ-ho	01/10/2011	112, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
473	NGUYỄN XUÂN	TUỜNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/10/2011	107, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
474	BÙI ĐẶNG NHẬT	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/02/2011	79, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
475	ĐẶNG THỊ TRÚC	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/12/2011	232B- Xóm 8, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
476	LÊ THẢO	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0			NV1
477	NGUYỄN THU TRÚC	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/11/2011	65, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0			NV1
478	PHAN XUÂN THẢO	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/03/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
479	PHẠM LÊ PHƯƠNG	UYÊN	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	15/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
480	PHẠM THỊ NGỌC	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/11/2011	86- Lãng Kù, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
481	K'	VIỆT	Lâm Đồng	Nam	Nộp	04/08/2011	Thôn Bộ Bê, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0			NV1
482	NGÔ HỮU	VIỆT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/07/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
483	ĐẶNG CHÍ	VĨ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/11/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			33.0	33.0			NV1
484	DƯƠNG TRIỆU	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/10/2011	140, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
485	ĐINH NGỌC KHÁNH	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/10/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
486	HUỲNH THỊ TUỜNG	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
487	KA	VY	Lâm Đồng	Nữ	nộp	20/06/2011	Thôn Nao Sê, Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		31.0	32.0			NV1
488	KA HƯƠNG	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kơ ho	30/01/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0			NV1
489	LÊ THỊ KHÁNH	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/03/2011	18, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
490	NGÔ HOÀNG THẢO	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/04/2011	Đồng Lạc, Tân Nghĩa, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
491	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/05/2011	221B, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
492	NGUYỄN PHẠM QUỲNH	VY	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	09/08/2011	Thôn 7, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
493	NOÀNH NGỌC	VY	Lâm Đồng	Nữ	Nộp	23/11/2011	Xã Sơn Điền, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		34.0	35.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
494	PHẠM DOÃN MINH	VY	Lâm Đồng	Nữ	Khmer	20/06/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
495	PHẠM YẾN	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/09/2011	Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
496	TRỊNH TRÚC	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/03/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
497	TRẦN HẢI	YẾN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/09/2011	31 Hai Bà Trưng, Xã Di Linh,			30.0	30.0			NV1

							Tỉnh Lâm Đồng							
498	MẦN THÀNH	Ý	Lâm Đồng	Nữ	Hoa	21/01/2011	62 Lê Lợi, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
499	NGUYỄN NGỌC NHƯ'	Ý	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/10/2011	Số 131, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0			NV1
500	K'	ZÔN	Lâm Đồng	Nam	Kơ Ho	21/05/2011	Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		30.0	31.0		TN THCS trường PT DTNT	TT

Danh sách này có 500 học sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2026 - 2027.